

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN
Số: 37/2023/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Lũ, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Phạm Bích L và anh Nguyễn Ngọc U;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn và nuôi con khi ly hôn của chị Phạm Bích L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện:* Chị Phạm Bích L, sinh năm 2000;

HKTT: Xóm M, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Địa chỉ: Tiêu khu H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

* *Người bị kiện:* Nguyễn Ngọc U, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan* (Con chung của chị L và anh U):
Cháu Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 10/5/2021.

Người đại diện hợp pháp cho cháu B: Chị Phạm Bích L và Nguyễn Ngọc U -
Là bố, mẹ đẻ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/6/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/6/2023, cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị L và anh U đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Chị L và anh U đều khẳng định có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 10/5/2021, hiện đang ở với chị L. Chị L và anh U thỏa thuận:

- Chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Ngọc B, cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

- Anh U tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị L hàng tháng, mỗi tháng là 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2023 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

- Anh U có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, anh U, chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh U không thi hành đúng nghĩa vụ cấp dưỡng theo quyết định này thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả.

* *Về tài sản:* Chị L và anh U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về các vấn đề khác:* Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã Ngô Quyền, huyện Tiên Lữ (ĐKKH số 20/2020, ngày 29/11/2020);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương

